TÊN BÀI BÁO

(Tên bài báo không quá 20 từ Tiếng Việt. Nếu quá 20 từ, chia tên bài báo thành 2 phần: tiêu đề chính và tiêu đề phụ)

|  |
| --- |
| Tên tác giả1\* và Tên tác giả2  *1Đơn vị công tác, Thành phố; 2Đơn vị công tác, Thành phố*  E-mail của \*tác giả liên hệ |

**Tóm tắt**

[Viết tóm tắt bài báo từ 200-250 từ]

Trình bày vắn tắt mục tiêu chung của bài báo, phương pháp nghiên cứu, kết quả nổi bật nghiên cứu đã đạt được.

*Từ khóa:* [cung cấp 3-5 từ khóa]

# 1. Đề mục mức 1

[Trình bày nội dung ở đây]

Đề mục thứ nhất của bài báo được thống nhất là “Mở đầu”

## 1.1 Đề mục mức 2

[Trình bày nội dung ở đây]

### **1.1.1 Đề mục mức 3**

[Trình bày nội dung ở đây]

*Đề mục mức 4. [không đánh sô đề mục].* Viết phần văn bản ngay sau dấu chấm.

***Trích dẫn trực tiếp***

Nếu phần trích dẫn quá 4 dòng, tác giả viết thành một khối riêng tách biệt với phần văn bản chính. Vui lòng sử dụng kiểu trích dẫn như đoạn này.

***Trình bày bảng, biểu***

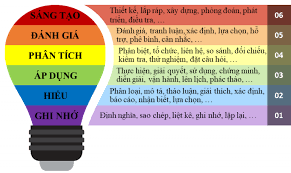
Nếu tác giả trình bày dữ liệu theo bảng, vui lòng theo mẫu này:

Bảng 1. [tên bảng]

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hạng mục** | **Nội dung 1** | **Nội dung 2** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

Tên bảng được đặt trên bảng, bắt đầu bằng Bảng 1. [tên bảng] (không quá 15 từ) kiểu chữTimes New Roman, cỡ chữ 10 points, in đậm.

Nếu tác giả trình bày dữ liệu bằng hình/biểu đồ, hình/biểu đồ phải được lưu dưới dạng file .jpg hoặc .png trước khi chèn vào nội dung bài báo. Tên hình/biểu đồ đặt dưới hình/biểu đồ, được ghi là “Hình/Biểu đồ 1. [tên hình/biểu đồ] (không quá 15 từ) kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 10 points, in đậm.



**Hình 1.** Phân loại của Bloom về …

Nếu bảng hoặc hình/biểu đồ được trích từ một nguồn khác, trích dẫn ngay sau tên bảng hoặc hình/biểu đồ

# Tài liệu tham khảo

Xem hướng dẫn cách trích dẫn của Tạp chí

**Thông tin bài báo bằng tiếng Anh**: Tác giả cung cấp tóm tắt bài báo bằng tiếng Anh.

[Title]

**Abstract**

*Key words:*